

Bản án số: 671/2020/HC-PT

Ngày 27 tháng 10 năm 2020

“V/v khiếu kiện quyết định hành
chính về cưỡng chế buộc thực hiện
biện pháp khắc phục hậu quả”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán:

Ông Tô Chánh Trung.

Ông Lê Hoàng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 373/2020/TLPT-HC ngày 08 tháng 7 năm 2020 về “Khiếu kiện quyết định hành chính về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 484/2020/HC-ST ngày 21/4/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3695/2020/QĐPT - HC ngày 05 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Lưu Thị Mỹ N, sinh năm 1960, có mặt.

Số đường H, phường Z, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Hà Thanh T, sinh năm 1987, địa chỉ đường H, phường Z, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/7/2019).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Phạm V
- Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T.

- Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Văn D – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T. (Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Phạm Văn T- Chức vụ: Chuyên viên Phòng Quản lý Đô thị quận T, có mặt.

Bà Trương Thị Châu L - Chức vụ: Cán sự Phòng Quản lý Đô thị quận T, vắng mặt.

Ông Nguyễn P - Chức vụ: Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị - Môi trường Ủy ban nhân dân phường L, quận T(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Do có kháng cáo của: Bà Lưu Thị Mỹ N - Người khởi kiện

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người khởi kiện bà Lưu Thị Mỹ N và người đại diện hợp pháp của bà N trình bày: Ngày 16 tháng 12 năm 1997, bà Lưu Thị Mỹ N có mua một căn nhà lá của ông Nguyễn Văn Hiền, bà Phạm Thị Thủy, hai bên có lập giấy tay mua bán. Tháng 10 năm 2017, nhà bà Lưu Thị Mỹ N bị sập nên bà N đã sửa chữa lại theo kết cấu vách tole, cột sắt, mái tole, nền gạch men có diện tích nhà 60,2m², đất 61,7m² (theo bản đồ nhà đất do Công ty TNHH Đo Đạc - Thiết kế Xây dựng Nhà Xanh lập ngày 31/10/2018) thuộc một phần Tờ bản đồ số 26 phường L, quận T.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường L có lập biên bản kiểm tra hiện trạng ghi nhận hiện công trình xây dựng vi phạm của bà N: Căn nhà có diện tích 9m x 7m=56m², thời điểm xây dựng tháng 10 năm 2017.

Ngày 12 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường L lập biên bản hành chính về hoạt động xây dựng không phép của bà Lưu Thị Mỹ N: Có diện tích 58,1m², kết cấu công trình vi phạm cột sắt, vách tole, mái tole.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N. Bà Lưu Thị Mỹ N không khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân quận T về việc: Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, bà Lưu Thị Mỹ N nhận được quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T về việc cưỡng chế buộc thực hiện các biện khắc phục hậu quả.

Bà Lưu Thị Mỹ N yêu cầu hủy Quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2013 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T với lý do: nhà không số (thửa đất thuộc đường, Tờ bản đồ số 24), Khu phố 6, phường L, quận T là của bà N tạo lập từ năm 1997 đến nay không có ai tranh chấp hay khiếu nại. Năm 2000 bà N có hợp đồng khoan giếng. Năm 2016, Trạm Kiểm dịch thú y xây dựng kế bên làm sập nhà cũ của bà N mà không bồi thường. Tháng 10/2017, bà N sửa chữa lại nhà để ở chứ không phải bà N xây dựng vào tháng 10/2017 trên đất trống.

- Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T có văn bản số 3687/UBND-QLĐT ngày 29 tháng 8 năm 2019 có ý kiến như sau: Bà Lưu Thị Mỹ N không có

các giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất mà chỉ có giấy bán căn nhà lá viết tay với ông Nguyễn Văn Hiền, ghi ngày 16/12/1997.

Ngày 12 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường L, Quận T lập biên bản vi phạm hành chính về hoạt động xây dựng số 72/BB-VPHC đối với bà Lưu Thị Mỹ N: Tổ chức thi công xây dựng công trình không giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng (công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng). Diện tích vi phạm xây dựng: 58,1m², kết cấu: Cột sắt, vách tôn, mái tôn. Thời điểm vi phạm xây dựng: Tháng 10 năm 2017.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N. Địa chỉ vi phạm: Không số (thửa đất thuộc đường, tờ bản đồ số 24) khu phố 6, phường L, quận T. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng. Thời điểm vi phạm: Tháng 10 năm 2017. Biện pháp khắc phục hậu quả: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 5 Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ; buộc bà Lưu Thị Mỹ N phải phá dỡ công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại không số (thửa đất thuộc đường, tờ bản đồ số 24) khu phố 6, phường L, quận T với tổng diện tích 7m x 8,3m = 58,1m²; kết cấu: Cột sắt, vách tôn, mái tôn. Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận quyết định. Tuy nhiên, đã quá thời hạn quy định bà Lưu Thị Mỹ N vẫn không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 783/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, bà Lưu Thị Mỹ N đã nhận được quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22 tháng 02 năm 2019 nhưng không thi hành. Tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận T đã thực hiện xong công tác cưỡng chế công trình xây dựng không có phép tại không số (thửa đất thuộc đường, Tờ bản đồ số 24)

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 484/2020/HC-ST ngày 21/4/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính 2015; Điều 28, Điều 30, Điều 73, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm Hành Chính năm 2012; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị Mỹ N yêu cầu hủy Quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Lưu Thị Mỹ N được miễn án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lưu Thị Mỹ N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2018/0025882 ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/4/2020, người khởi kiện bà Lưu Thị Mỹ N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm công nhận cho bà được dựng lại mái tôn ngay phần nền nhà cũ để gia đình bà có chỗ để ở.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Người đại diện hợp pháp của bà Lưu Thị Mỹ N giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm công nhận cho bà được dựng lại mái tôn ngay phần nền nhà cũ để gia đình bà có chỗ để ở.

- Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bà N vì bà N không có quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật; Việc bà N tổ chức thi công xây dựng nhà mà không có giấy phép xây dựng nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính buộc phá dỡ công trình xây dựng vi phạm trật tự đô thị. Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày. Nhưng quá thời hạn quy định bà Lưu Thị Mỹ N vẫn không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018. Nên ngày 22 tháng 02 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 783/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N và Ủy ban nhân dân quận T đã thực hiện xong công tác cưỡng chế. Trước khi thực hiện cưỡng chế, đã hỗ trợ cho bà N 03 tháng tiền thuê nhà để tạo điều kiện cho bà N sắp xếp chỗ ở và bà N đã nhận đủ tiền hỗ trợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bà N là không có cơ sở bởi vì bà N không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi xây dựng nhà thì không có giấy phép xây dựng. Vì vậy Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính buộc tháo dỡ công trình xây dựng là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của người khởi kiện. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện của bà N làm trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Tvà Quyết định 783/QĐ-CCXP Ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tcưỡng chế buộc thực hiện biện khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 32, 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét tính hợp pháp của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC Ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Tvà Quyết định 783/QĐ-CCXP Ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tcưỡng chế buộc thực hiện biện khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N:

[3.1] Về thẩm quyền: Xét thấy Quyết định số 7368/QĐ-XPVPHC và quyết định 783/QĐ-CCXP được ban hành đúng thẩm quyền theo quy định Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

[3.2] Về trình tự, thủ tục và căn cứ ban hành quyết định: Ngày 16 tháng 11 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường L, quận Tcó lập biên bản kiểm tra hiện trạng ghi nhận quá trình xây dựng của bà N tại địa chỉ nhà không số (thửa đất thuộc đường, tờ bản đồ số 24) khu phố 6, phường L, quận T. Đến ngày 12 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường L, quận T lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N: Tổ chức thi công xây dựng công trình không giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng, thời điểm vi phạm xây dựng: Tháng 10 năm 2017 công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân quận Tban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng. Hình thức phạt chính là phạt tiền 6.250.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc bà Lưu Thị Mỹ N phải phá dỡ công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại không số (thửa đất thuộc đường, tờ bản đồ số 24) khu phố 6, phường L, quận Tvới tổng diện tích 7m x 8,3m = 58,1m²; kết cấu: Cột sắt, vách tôn, mái tôn là có căn cứ đúng quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 5; điểm b khoản 6 Điều 13 Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

Hết thời hạn quy định bà Lưu Thị Mỹ N vẫn không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018. Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tban hành Quyết định số 783/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện các biện khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N là đúng quy định tại Điều 86,87 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định 166/2013/NĐ-CP Ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng

chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định 139/2017/NĐ-CP Ngày 27/11/2017.

Ngày 24/02/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định 754/QĐ-SĐXPVPHC về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân quận T. Nội dung sửa đổi bổ sung: Bổ sung phần căn cứ pháp lý của quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân quận T là đúng quy định.

[4] Về Nội dung: Người khởi kiện bà N trình bày nguồn gốc căn nhà do bà mua của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị T vào năm 1997, khi mua hai bên có lập giấy tay mua bán, không có xác nhận của chính quyền địa phương nhưng không có tranh chấp, năm 2016 Trạm kiểm dịch thú y quận T xây dựng cấp bên nhà của bà, làm sập nhà của bà nhưng không được bồi thường đến tháng 10 năm 2017, bà N đã sửa chữa lại nhà để ở theo kết cấu vách tole, cột sắt, mái tole, nền gạch men. Diện tích vi phạm xây dựng: 58,1m².

Xét thấy việc bà N tổ chức thi công xây dựng công trình mà không có giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật xây dựng. Do đó Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Mỹ N với biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc bà Lưu Thị Mỹ N phải phá dỡ công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại không số (thửa đất thuộc đường, Tờ bản đồ số 24) Khu phố 6, phường L, quận T với tổng diện tích 7m x 8,3m = 58,1m²; kết cấu: Cột sắt, vách tôn, mái tôn là có căn cứ. bà N không khiếu nại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC.

[5] Do bà Lưu Thị Mỹ N không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7368/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018. Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 783/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Lưu Thị Mỹ N là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận được thông báo cưỡng chế, bà N có xin Ủy ban nhân dân phường L, Quận T trợ nơi ăn ở và Ủy ban nhân dân phường đã hỗ trợ tiền thuê nhà 3 tháng, bà N đồng ý nhận tiền hỗ trợ xong.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà N yêu cầu xin dựng lại chỗ ở ngay nền nhà cũ vì hiện nay gia đình bà N không có chỗ ở. Xét yêu cầu này của bà N không thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Tòa án. Nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà N.

Do đó chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo của bà N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bà N phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nhưng xét bà N là người cao

tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lưu Thị Mỹ N và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 484/2020/HC-ST ngày 21/4/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị Mỹ N yêu cầu hủy Quyết định số 783/QĐ-CCXP ngày 22/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lưu Thị Mỹ N được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, lưu hồ sơ, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Thúy Hồng